

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2020

HƯỚNG DẪN
Tổng kết công tác công đoàn
và sơ kết phong trào “Giỏi việc trường, đảm việc nhà” năm học 2019 - 2020

Thực hiện kế hoạch công tác năm học 2019 - 2020, Ban chấp hành Công đoàn Trường ĐHSP Hà Nội hướng dẫn các đơn vị tổng kết hoạt động công đoàn và sơ kết phong trào “Giỏi việc trường, đảm việc nhà” năm học 2019 - 2020 với các nội dung như sau:

A. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN NĂM HỌC 2019 - 2020

I. Tình hình đội ngũ cán bộ, nhà giáo, người lao động tại đơn vị trong năm học 2019 - 2020 (tính đến 25/6/2020)

1. Số liệu cơ bản: (phụ lục 1,2,3)

2. Đánh giá tình hình chung của đơn vị

- Nêu những thuận lợi, khó khăn (chủ quan, khách quan) tác động đến đội ngũ CBNGNLD và hiệu quả hoạt động công đoàn.

- Những vấn đề phát sinh, vấn đề mới được phát hiện, đặt ra đối với tổ chức công đoàn và đơn vị. Những chủ trương và giải pháp của công đoàn để ứng phó trong và sau dịch Covid -19.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác công đoàn năm học 2019 - 2020

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục; vận động CBNGNLD nâng cao trình độ, chuyên môn, năng lực nghề nghiệp

1.1. Tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên và CBNGNLD chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của Ngành, nghị quyết của Công đoàn; nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; Chỉ thị 05/CT-TW về “Học tập và làm theo tấm gương tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

- Tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các nghị quyết, chủ trương, chương trình công tác công đoàn.

- Tuyên truyền về công tác phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Kế hoạch nâng cao năng lực, rèn luyện phẩm chất đạo đức nhà giáo.

- Tuyên truyền về công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, xây dựng trường học hạnh phúc.

- Các hoạt động nhân kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, kỷ niệm ngày thành lập Đảng 3/2, 130 năm ngày sinh nhật Bác 19/5 và các ngày lễ lớn của đất nước, của tổ chức công đoàn, của ngành và đơn vị.

- Việc triển khai và tham gia các cuộc thi do Công đoàn Trường tổ chức: cuộc thi ảnh “Nét đẹp công đoàn cơ sở”, “Tìm hiểu 90 năm ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng”, “Dân vận khéo năm 2020” (*số người tham gia*).

- Một số hoạt động tuyên truyền, giáo dục, vận động CBNGNLD nổi bật khác của đơn vị (*nếu có*).

1.2. Vận động CBNGNLD nâng cao năng lực nghề nghiệp và phẩm chất đạo đức, ứng xử sư phạm, đạo đức nhà giáo

- Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức và kỹ năng ứng xử của CBNGNLD đáp ứng yêu cầu đổi mới của ngành, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ, xây dựng môi trường sư phạm văn hóa, văn minh.

- Các hoạt động đã tổ chức: tọa đàm, tập huấn... (*số cuộc, hình thức tổ chức, số người tham gia*).

- Các hoạt động hỗ trợ của công đoàn đối với CBNLD tham gia nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ.

- Các hoạt động khác của đơn vị.

2. Công tác chăm lo đời sống, đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đội ngũ CBNGNLD; tham gia quản lý, xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định

2.1. Công tác đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng cho CBNGNLD

- Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho CBNGNLD; Việc nắm bắt tình hình, phát hiện, tham mưu và phối hợp với chính quyền giải quyết các vấn đề liên quan đến chế độ chính sách, quyền lợi của CBNGNLD phù hợp với điều kiện của đơn vị; Phát hiện, đề xuất xử lý vi phạm chế độ chính sách, việc làm, xâm hại danh dự, nhân phẩm nhà giáo...

- Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, tạo điều kiện và môi trường làm việc cho CBNGNLD; Công tác hỗ trợ, trợ cấp, thăm hỏi.

- Tổ chức cho CBNGNLD tham gia góp ý các văn bản quy phạm pháp luật của đơn vị và nhà trường, góp ý xây dựng Luật... (*nêu rõ tên văn bản, hình thức tổ chức, thời gian tổ chức, số người tham gia*).

- Hoạt động của Tổ Thanh tra Nhân dân tại đơn vị.

- Nâng cao vai trò của tổ chức công đoàn trong việc tham gia xây dựng và thực hiện dân chủ cơ sở: thực hiện các nội dung công khai, tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo đơn vị với CBNGNLD và các hoạt động khác (*nêu cụ thể nội dung, thời gian và kết quả thực hiện*).

- Phối hợp tổ chức Hội nghị Cán bộ Viên chức tại đơn vị.

- Tổ chức họp liên tịch với chính quyền để trao đổi thông tin, xem xét giải quyết các vấn đề liên quan đến CBNGNLD.

- Các giải pháp trong việc xử lý những vấn đề liên quan đến quyền lợi, danh dự, nhân phẩm nhà giáo.

2.2. Công tác chăm lo, nâng cao đời sống cho CBNGNLD

- Phối hợp với chính quyền trong việc chăm lo, nâng cao đời sống cho CBNGNLD.

- Việc nắm bắt tình hình đời sống, thu nhập của CBNGNLD tại đơn vị.
- Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao nâng cao đời sống tinh thần (*số cuộc, số CBNGNLD tham gia*)
- Vận động CBNGNLD khám sức khỏe định kỳ, quan tâm đến chế độ bảo hiểm thân thể hàng năm cho CBNGNLD.

2.3. Công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ

- Phối hợp với chính quyền đảm bảo các điều kiện về an toàn vệ sinh lao động, chủ động phát hiện và đề xuất kiến nghị giải quyết các vấn đề về nguy cơ mất an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ (*nếu có*).

- Các hoạt động hưởng ứng tháng Công nhân và tháng An toàn vệ sinh lao động (tháng 5/2020).

- Bảo vệ môi trường, chống rác thải nylon (*nêu kết quả cụ thể*).

- Một số hoạt động tiêu biểu khác của đơn vị.

2.4. Các hoạt động phòng chống dịch Covid-19 (*nêu rõ hình thức và kết quả thực hiện*)

- Công tác tuyên truyền, thực hiện phòng chống dịch.
- Công đoàn tham gia tổ chức các hoạt động chuyên môn trong thời gian dịch bệnh.

- Công tác chăm lo, hỗ trợ CBNGNLD bị ảnh hưởng do dịch Covid-19.

- Tham gia quyên góp, ủng hộ các đối tượng khó khăn do dịch Covid-19 và các hoạt động tham gia với cộng đồng (*nêu số liệu cụ thể*).

3. Triển khai các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động

- Việc hưởng ứng và triển khai thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Công đoàn ngành phát động, tập trung vào việc thực hiện phong trào “*Dạy tốt - Học tốt*” với nội dung “*Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học*”, “*Giỏi việc trường, đảm việc nhà*”, cuộc vận động “*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học, sáng tạo*”.

- Động viên khích lệ, tạo động lực để CBNGNLD tích cực, tự giác học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, sáng kiến đổi mới, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; duy trì nhóm nhà giáo cùng nhau phát triển (*nêu số liệu cụ thể*)

- Đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”.

- Xây dựng cảnh quan, môi trường sư phạm tại nơi làm việc, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động (*các hình thức triển khai và kết quả*).

- Triển khai thực hiện các cuộc vận động của ngành và phát động của Công đoàn Trường về công tác hỗ trợ giáo dục miền núi, vùng sâu, vùng xa và các hoạt động từ thiện khác (*nêu số liệu cụ thể*).

- Tuyên truyền và triển khai thực hiện cuộc vận động “*Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả trong hoạt động của tổ chức công đoàn*” (*Số người đăng ký, số sáng kiến được thực hiện*).

4. Công tác tổ chức, xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh

- Những điểm mới về nội dung, phương pháp hoạt động công đoàn đã thực hiện, kết quả và kinh nghiệm tổ chức thực hiện.

- Kết quả công tác quản lý và phát triển đoàn viên mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn.

- Kết quả tham gia xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; tham gia bồi dưỡng công đoàn viên giới thiệu cho Đảng và kết nạp đảng viên mới (*số liệu cụ thể*).

- Việc thực hiện Điều lệ Công đoàn trong công tác tổ chức, duy trì nề nếp sinh hoạt công đoàn, sổ sách ghi chép.

- Việc quản lý và sử dụng kinh phí công đoàn tại đơn vị.

- Duy trì sinh hoạt của Ban chấp hành CĐBP, Tổ Công đoàn.

- Tham gia bồi dưỡng, tập huấn cán bộ công đoàn các cấp.

5. Về công tác nữ công

Đánh giá về công tác triển khai và các giải pháp đã thực hiện nội dung này trong năm học 2019 - 2020 tại đơn vị, nêu kết quả cụ thể:

- Việc tuyên truyền bình đẳng giới, các chính sách liên quan đến nữ CBNGNLĐ.

- Việc thực hiện chương trình công tác nữ công theo chương trình chung của Công đoàn Trường và triển khai các hoạt động riêng của đơn vị.

- Việc quan tâm, chăm lo đời sống vật chất tinh thần, tạo điều kiện để phát triển đội ngũ nữ nhà giáo, cán bộ quản lý, nữ cán bộ nghiên cứu khoa học tại đơn vị.

- Việc triển khai và sơ kết phong trào thi đua “Giỏi việc trường, đảm việc nhà” năm học 2019 - 2020 và tổng kết 5 năm (giai đoạn 2016 - 2020).

- Hoạt động chăm lo cho con CBNGNLĐ, tặng quà nhân ngày Tết Thiếu nhi, Tết Trung thu; tuyên dương, khen thưởng các cháu có thành tích tiêu biểu.

- Một số hoạt động nữ công tiêu biểu của đơn vị.

6. Công tác tài chính

- Công tác thu chi, sử dụng nguồn tài chính công đoàn công khai, minh bạch, thực hiện đúng theo quy định.

- Kết quả phối hợp với chính quyền trong các hoạt động kinh tế, tăng nguồn phúc lợi cho tập thể, bổ sung kinh phí hỗ trợ hoạt động công đoàn và nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho CBNGNLĐ; những khó khăn, tồn tại, bất cập.

7. Công tác đối ngoại

- Biện pháp và kết quả tham gia, phối hợp với chuyên môn duy trì, mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, giao lưu học thuật, nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục, đào tạo.

- Công đoàn tổ chức và công đoàn phối hợp với chuyên môn đồng cấp tổ chức các hoạt động tham quan, học tập kinh nghiệm giáo dục với các đơn vị trong và ngoài nước...

III. Đánh giá chung

1. Những ưu điểm, khuyết điểm, tồn tại và hạn chế

- Những ưu điểm nổi bật, những khuyết điểm, hạn chế tồn tại trong công tác chỉ đạo và kết quả rõ nét nhất trong hoạt động công đoàn năm học 2019 - 2020.

- Nguyên nhân (chủ quan, khách quan) của những ưu, khuyết điểm, hạn chế, những bất cập đã ảnh hưởng đến hoạt động công đoàn của đơn vị.

2. Bài học kinh nghiệm

B. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN NĂM HỌC 2020 - 2021

- Căn cứ chương trình công tác nhiệm kỳ 2019 - 2024 của Công đoàn Trường, nghị quyết Đại hội Công đoàn bộ phận, căn cứ điều kiện, tình hình thực tiễn, các đơn vị xây dựng phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác công đoàn và giải pháp tổ chức thực hiện trong năm học 2019 - 2020 phù hợp với yêu cầu của hoạt động công đoàn trong tình hình mới, đáp ứng nhiệm vụ chính trị của nhà trường và của ngành.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động công đoàn bám sát các nhiệm vụ trọng tâm, trong đó tập trung vào các hoạt động chào mừng các ngày lễ kỷ niệm lớn của đất nước, kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (11/10/1951 - 11/10/2021).

C. ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP LOẠI THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 2019 - 2020

1. Đơn vị tự đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của Công đoàn bộ phận năm học 2019 - 2020

- Trên cơ sở tiêu chuẩn chấm điểm (*mẫu 1*), các đơn vị tự đánh giá theo các mức xếp loại như sau:

- + Không hoàn thành nhiệm vụ: đạt dưới 50 điểm.
- + Hoàn thành nhiệm vụ: đạt từ 50 điểm đến dưới 80 điểm.
- + Hoàn thành tốt nhiệm vụ: đạt từ 80 điểm trở lên.

- Công đoàn Bộ phận căn cứ tiêu chuẩn chấm điểm (*mẫu 2*) và tổ chức xếp loại, đánh giá tổ Công đoàn của đơn vị mình.

- Bình xét danh hiệu “Công đoàn viên xuất sắc” theo tỷ lệ: 15% tổng số công đoàn viên của đơn vị (dư 0,5 được tính thêm 1 người và danh sách được xếp theo thứ tự ưu tiên). Tiêu chuẩn:

+ Là đoàn viên công đoàn đạt danh hiệu Lao động tiên tiến trở lên, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

+ Tích cực tham gia các hoạt động do Công đoàn Bộ phận và Công đoàn Trường tổ chức.

+ Không vi phạm kỷ luật và các quy định về chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy của Nhà trường.

2. Đánh giá xếp loại và khen thưởng của Công đoàn Trường

- Căn cứ tiêu chí chấm điểm, căn cứ bản tự chấm điểm của các đơn vị và theo dõi hoạt động chung, Công đoàn Trường sẽ đánh giá và xếp loại chất lượng hoạt động của các Công đoàn bộ phận và chọn 20% trong số các Công đoàn Bộ phận hoàn thành tốt nhiệm vụ để xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Công nhận danh hiệu “*Công đoàn Bộ phận xuất sắc*” và “*Công đoàn viên xuất sắc*” và tặng Giấy khen cho các Công đoàn bộ phận được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, danh hiệu “*Công đoàn viên xuất sắc*” cho các cá nhân tiêu biểu.

3. Sơ kết phong trào “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà” năm học 2019 - 2020

3.1. Danh hiệu “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà”

3.1.1. Đối với cá nhân

*** Đối tượng**

- Nữ cán bộ, công đoàn viên của Trường (kể cả nữ cán bộ, công đoàn viên ở các đơn vị tự chủ tài chính).

- Nữ cán bộ, công đoàn viên có thời gian nghỉ chế độ thai sản vẫn được xét danh hiệu nếu được đơn vị công nhận.

- Không xét đối với cán bộ, công đoàn viên đang trong thời gian thử việc, tạo nguồn.

*** Tiêu chuẩn**

- Có đăng ký danh hiệu thi đua “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà” từ đầu năm học.

- Cuối năm học được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “*Lao động tiên tiến*” trở lên.

- Tổ chức tốt cuộc sống, làm tốt trách nhiệm với gia đình; xây dựng gia đình hạnh phúc; gia đình được công nhận “*Gia đình văn hóa*”.

- Được tập thể bình chọn, suy tôn.

3.1.2. Đối với tập thể

*** Đối tượng:** Công đoàn bộ phận và Tổ Công đoàn trực thuộc các Công đoàn bộ phận ghép.

*** Tiêu chuẩn**

- Có tổ chức cho nữ CBNGNLD đăng ký danh hiệu thi đua “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà”.

- Có số CBNGNLD nữ chiếm 35% trở lên trên tổng số CBNGNLD của đơn vị và có từ 85% nữ CBNGNLD trở lên đạt danh hiệu “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà” năm học 2019 - 2020.

- Trong năm học không có nữ CBNGNLD vi phạm kỷ luật từ cảnh cáo trở lên, không có người vi phạm chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình, vi phạm pháp luật và các tệ nạn xã hội.

- Đạt danh hiệu “*Tập thể Lao động tiên tiến*” trở lên.

3.2. Tặng Giấy khen của Công đoàn Trường đối với các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào “Giỏi việc trường - Đảm việc nhà” năm học 2019 - 2020

3.2.1. Đối với cá nhân

Các đơn vị bình chọn, tỷ lệ 15% trong số nữ cán bộ được công nhận danh hiệu ở mục I.1 trên đây (dư 0,5 được tính thêm 1 người và danh sách được xếp theo thứ tự ưu tiên).

3.2.2. Đối với tập thể

*** Tiêu chuẩn:**

+ Trong năm học có ít nhất 01 công đoàn viên được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ hoặc Bằng khen của Bộ Giáo dục - Đào tạo, Công đoàn Giáo

dục Việt Nam, Tổng LĐLĐ Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ (có minh chứng gửi kèm theo hồ sơ đề nghị khen thưởng).

- Tỷ lệ khen thưởng đối với tập thể: 15% trong số các đơn vị được công nhận ở mục I.2.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các đơn vị báo cáo tổng kết công tác công đoàn năm học 2019 - 2020 và phương hướng hoạt động công đoàn năm học 2020 - 2021 theo những nội dung gợi ý trên (các đơn vị cần nêu rõ những điểm đổi mới, nổi bật trong các hoạt động của đơn vị mình).

- Các CDBP tự chấm điểm và phân loại tổ Công đoàn.

- Bình xét danh hiệu thi đua theo hướng dẫn tại mục C.

- Hồ sơ tổng kết năm học gửi về *Văn phòng Công đoàn Trường* trước ngày 30/6/2020, gồm có:

+ *Báo cáo tổng kết và các phụ lục.*

+ *Bản tự đánh giá chấm điểm Công đoàn bộ phận (mẫu 1).*

+ *Biên bản xếp loại Tổ Công đoàn.*

+ *Danh sách đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng năm học 2019 - 2020.*

Nhận được Công văn này, đề nghị các đồng chí Chủ tịch Công đoàn Bộ phận báo cáo cấp ủy và triển khai theo đúng kế hoạch.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐU, HĐT, BGH;

- CDBP;

- Lưu: VPCĐ. *lv*

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Nhật Tân

CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CỘNG ĐOÀN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM CÔNG ĐOÀN BỘ PHẬN
NĂM HỌC 2019 - 2020**

STT	Nội dung	Thang điểm tối đa	Điểm do đơn vị tự chấm
I	Nhóm tiêu chí 1: Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, cán bộ, nhà giáo và người lao động (CBNGNLD) và tham gia quản lý	40 điểm	
1	Thực hiện dân chủ cơ sở.	10 điểm	
1.1	Phối hợp với lãnh đạo đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động năm học đầy đủ nội dung, đúng quy trình và thời gian quy định.	2	
1.2	Tham gia xây dựng các nội quy, quy chế liên quan đến người lao động: lương, thưởng, định mức lao động... tại đơn vị.	2	
1.3	Thực hiện có hiệu quả sự phối hợp công tác giữa công đoàn và chính quyền, có rà soát, điều chỉnh, bổ sung nội dung phối hợp khi cần thiết.	2	
1.4	Tổ chức giám sát việc thực hiện các nội quy, quy chế và công khai những việc CBNGNLD được biết theo quy định ít nhất 01 lần/năm. Giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với CBNGNLD theo quy định của pháp luật.	2	
1.5	Chỉ đạo Ban Thanh tra Nhân dân xây dựng kế hoạch hoạt động và tổ chức thực hiện hiệu quả.	2	
2	Đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.	10 điểm	
2.1	Tham gia các hội đồng giải quyết việc thực hiện các chế độ chính sách liên quan đến quyền lợi của CBNGNLD theo quy định của pháp luật.	2	
2.2	Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, đời sống và các kiến nghị của CBNGNLD, đề xuất các giải pháp chăm lo, hỗ trợ CBNGNLD kịp thời	2	
2.3	Phát hiện và phản ánh kịp thời với cấp trên các vấn đề phát sinh liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động tại đơn vị; những vi phạm, bất cập trong việc thực hiện chế độ chính sách, quan hệ lao động, biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, tệ nạn xã hội trong cơ quan, đơn vị.	2	
2.4	Phối hợp với lãnh đạo đơn vị cùng tham gia giải quyết các đề nghị, khiếu nại của CBNGNLD theo đúng quy định, không để xảy ra đơn thư vượt cấp.	2	
2.5	Tổ chức họp liên tịch với chính quyền để trao đổi thông tin, xem xét giải quyết những vấn đề liên quan đến CBNGNLD.	2	
3	Tham gia quản lý	6 điểm	
3.1	Tham gia với lãnh đạo đơn vị xây dựng, ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện có hiệu quả các nội quy, quy định của đơn vị.	2	

3.2	Tham gia xây dựng kế hoạch năm học, cải thiện điều kiện làm việc cho CBNGNLD, nâng cao chất lượng công tác và thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn	2	
3.3	Tham gia với chính quyền trong công tác bồi dưỡng, tuyển dụng cán bộ, hỗ trợ cho CBNGNLD tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.	2	
4	<i>Chăm lo đời sống cán bộ, nhà giáo, người lao động</i>	14	
4.1	Hướng dẫn, tư vấn cho CBNGNLD trước khi thực hiện giao kết hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc; hỗ trợ, giúp đỡ người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc để đảm bảo quyền lợi theo quy định của pháp luật.	2	
4.2	100% viên chức, người lao động đang làm việc tại đơn vị được giao kết hợp đồng làm việc hoặc hợp đồng lao động bằng văn bản. Ban chấp hành công đoàn biết nội dung hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc của CBNGNLD tại đơn vị.	2	
4.3	Thực hiện tốt các quy định về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ; định kỳ ít nhất 1 lần/năm có tổ chức rà soát, kiểm tra điều kiện làm việc của CBNGNLD; đề xuất với chính quyền để có biện pháp cải thiện điều kiện làm việc, ngăn ngừa nguy cơ gây tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.	2	
4.4	Phối hợp với chính quyền có nhiều biện pháp chăm lo, nâng cao thu nhập, đời sống vật chất, tinh thần cho CBNGNLD trong cơ quan, đơn vị.	2	
4.5	Tổ chức tham quan du lịch cho CBNGNLD 1 năm/lần.	2	
4.6	Tổ chức các hoạt động nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho CBNGNLD thiết thực, phù hợp với điều kiện của đơn vị và nguyện vọng của đoàn viên.	2	
4.7	Phối hợp với lãnh đạo đơn vị thực hiện đúng, đủ các chính sách đối với nữ CBNGNLD (Thai sản, hưu trí, quy hoạch, bổ nhiệm, ...) theo quy định.	2	
II	Nhóm tiêu chí 2: Xây dựng tổ chức công đoàn.	40 điểm	
1	<i>Đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đoàn viên.</i>	10 điểm	
1.1	Thực hiện tốt việc quản lý, phát triển đoàn viên mới tại đơn vị; Có biện pháp tuyên truyền, vận động người lao động gia nhập Công đoàn; tổ chức kết nạp đoàn viên mới tại đơn vị.	2	
1.2	Có ít nhất 95% người lao động đã gia nhập công đoàn tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại.	2	
1.3	Báo cáo số liệu chính xác và cập nhật kịp thời về Văn phòng Công đoàn Trường các thông tin về đoàn viên khi có thay đổi sinh hoạt (chuyển đi, chuyển đến).	2	
1.4	Thực hiện tốt công tác phát triển đảng tại đơn vị; giới thiệu đoàn viên ưu tú cho cấp ủy bồi dưỡng, kết nạp Đảng.	2	
1.5	Cán bộ công đoàn (từ tổ phó công đoàn trở lên) tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác công đoàn do Công đoàn Trường tổ chức	2	
2	<i>Xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh</i>	10 điểm	
2.1	Có thực hiện đánh giá, xếp loại tổ công đoàn theo phù hợp với điều kiện của đơn vị đảm bảo dân chủ, công khai, đúng thời gian quy định.	2	

2.2.	Có ít nhất 70% số tổ công đoàn được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.	2	
2.3	Duy trì sinh hoạt của BCHCĐBP, tổ công đoàn theo quy định, tổ chức đại hội (hội nghị) công đoàn đúng quy định	2	
2.4	Lưu trữ, quản lý công văn đầy đủ theo quy định; có sổ biên bản (CĐ trường đã phát đầu nhiệm kỳ) ghi chép đầy đủ nội dung, nghị quyết các cuộc họp BCH theo quy định	2	
2.5	Có xây dựng kế hoạch công tác bám sát chỉ đạo của công đoàn cấp trên; triển khai thực hiện có hiệu quả tại đơn vị	2	
3	<i>Chế độ thông tin, báo cáo</i>	10 điểm	
3.1	Tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội nghị, hội thảo do CĐ cấp trên tổ chức.	2	
3.2	Hoàn thành và nộp đầy đủ các báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất với công đoàn cấp trên đúng thời gian quy định.	2	
3.3	Tổ chức thảo luận, đóng góp ý kiến nghiêm túc cho các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách... khi có yêu cầu của công đoàn cấp trên.	2	
3.4	Có ý kiến đóng góp nghiêm túc, trách nhiệm trong các cuộc họp, hội nghị, hội thảo ... do công đoàn cấp trên tổ chức.	2	
3.5	Phản ánh tình hình hoạt động công đoàn và thông tin hai chiều liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động tại đơn vị chính xác, kịp thời.	2	
4	<i>Công tác tài chính công đoàn</i>	10 điểm	
4.1	Lập dự toán, quyết toán kinh phí công đoàn theo hướng dẫn của Công đoàn Trường đúng thời hạn quy định.	2	
4.2	Công khai dự toán, quyết toán kinh phí công đoàn trong BCH Công đoàn bộ phận và tại Hội nghị tổng kết công tác công đoàn cuối năm học.	2	
4.3	Quản lý và sử dụng kinh phí công đoàn theo quy chế thu chi kinh phí công đoàn mà Công đoàn Trường đã ban hành.	2	
4.4.	Có sổ quỹ tiền mặt và ghi chép đầy đủ, đúng quy định.	2	
4.5.	Cử ủy viên BCH Công đoàn bộ phận theo dõi và thực hiện công tác tài chính công đoàn.	2	
III	Nhóm tiêu chí 3: Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác.	15 điểm	
1	<i>Tuyên truyền, giáo dục.</i>	5 điểm	
1.1	Tổ chức các hình thức tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên và CBNGNLD chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của Ngành, nghị quyết của công đoàn; nội quy, quy chế của nhà trường và đơn vị.	1	
1.2	Thường xuyên gửi tin bài về hoạt động công đoàn của đơn vị để đăng tải trên website của Công đoàn Trường.	1	
1.3	Vận động CBNGNLD tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, chính trị, nghiệp vụ, tay nghề; khuyến khích tự học, tự bồi dưỡng.	1	
1.4	Thường xuyên tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao tại đơn vị.	1	
1.5	Tham gia đầy đủ các hoạt động do Công đoàn Trường tổ chức: Văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, các cuộc thi.	1	

2	<i>Vận động CBNGNLD chấp hành pháp luật và các quy định của ngành, tích cực tham gia xây dựng đơn vị đạt chuẩn văn hóa và tham gia hoạt động từ thiện.</i>	5 điểm	
2.1	Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật lao động, quy định của ngành, vi phạm đạo đức nhà giáo.	1	
2.2	Không có đoàn viên vi phạm pháp luật (Luật hôn nhân và gia đình, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, chính sách dân số; luật giao thông, không mắc tệ nạn xã hội....).	1	
2.3	Vận động CBNGNLD hỗ trợ, giúp đỡ nhau trong công tác, giảng dạy và cuộc sống; tích cực tham gia hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo do ngành, nhà trường và địa phương phát động.	1	
2.4	Phối hợp với chính quyền thực hiện kế hoạch nâng cao năng lực ứng xử sư phạm, đạo đức nhà giáo trong đơn vị.	1	
2.5	Tham gia xây dựng cơ quan, đơn vị đạt chuẩn về văn hóa, xây dựng môi trường sư phạm văn minh, hiện đại.	1	
3	<i>Vận động CBNGNLD tích cực tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động; cải tiến lề lối làm việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác; thực hiện công tác nữ công</i>	5 điểm	
3.1	Phối hợp với chính quyền triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua do công đoàn cấp trên phát động, tổ chức; thực hiện tốt công tác khen thưởng, kỷ luật trong đơn vị.	1	
3.2	Góp phần cải tiến lề lối làm việc, thực hiện đúng và đủ ngày công, giờ công theo quy định.	1	
3.3	Triển khai có hiệu quả phong trào thi đua “Giỏi việc trường, đảm việc nhà” gắn với phong trào “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo”, “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng hạnh phúc gia đình”.	1	
3.4	Thực hiện 100% nữ CBVC đăng ký danh hiệu thi đua “Giỏi việc trường, đảm việc nhà” đầu năm học; có ít nhất 90% nữ CBNGNLD đạt danh hiệu “Giỏi việc trường, đảm việc nhà”.	1	
3.5	Thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức hoạt động nữ công phù hợp nhằm tập hợp, thu hút đông đảo nữ CBNGNLD tham gia; tổ chức các hoạt động chăm sóc các cháu là con CBNGNLD tại đơn vị nhân các ngày 1/6, Tết Trung thu và tặng phần thưởng học sinh giỏi.	1	
IV	Nhóm tiêu chí 4: Điểm thưởng.	5 điểm	
1	Có quy định chỉ tiêu kinh phí công đoàn tại đơn vị.	1	
2	Xây dựng khối đoàn kết trong đơn vị, xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, là điển hình để các đơn vị khác học tập.	1	
3	Tham gia tích cực các hoạt động do CDGD Việt Nam tổ chức (nếu có).	1	
4	Tham gia tích cực, vượt chỉ tiêu trong các đợt vận động quyên góp hỗ trợ miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn và các hoạt động từ thiện khác.	1	
5	Xây dựng Quỹ hỗ trợ cho cán bộ và sinh viên trong đơn vị	1	
	Tổng điểm	100 điểm	

- + Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của CĐBP theo các mức như sau:
 - Không hoàn thành nhiệm vụ: Là CĐBP đạt dưới 50 điểm.
 - Hoàn thành nhiệm vụ: Là CĐBP đạt từ 50 điểm đến dưới 80 điểm.
 - Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Là CĐBP đạt từ 80 điểm trở lên.
 - Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Công đoàn Trường chọn 20% trong số các Công đoàn
- Bộ phận *Hoàn thành tốt nhiệm vụ* để xếp loại *Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*.
- + Thời gian gửi bản tự chấm điểm: ***Trước ngày 30/6/2020*** cùng với báo cáo tổng kết năm học.

CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CỘNG ĐOÀN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CÔNG ĐOÀN
NĂM HỌC 2019 - 2020**

STT	Nội dung	Thang điểm tối đa	Điểm do đơn vị tự chấm
I	Nhóm tiêu chí 1: Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, cán bộ, nhà giáo và người lao động (CBNGNLD) và tham gia quản lý	30 điểm	
1	Thực hiện dân chủ cơ sở và tham gia quản lý	10 điểm	
1.1	Tham gia đóng góp ý kiến tại hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động năm học.	2,5	
1.2	Tổ chức cho CBNGNLD tham gia ý kiến xây dựng nội quy, quy chế liên quan đến quyền lợi người lao động như: quy chế làm việc, lương, thưởng, định mức lao động...	2,5	
1.3	Thực hiện có hiệu quả sự phối hợp công tác giữa tổ công đoàn và tổ chuyên môn trong triển khai các hoạt động.	2,5	
1.4	Tổ chức họp liên tịch với tổ chuyên môn để trao đổi thông tin, xem xét giải quyết những vấn đề liên quan đến CBNGNLD.	2,5	
2	Đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.	10 điểm	
2.1	Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, đời sống và các kiến nghị của CBNGNLD, đề xuất các giải pháp chăm lo, hỗ trợ CBNGNLD kịp thời, không để xảy ra đơn thư vượt cấp.	2	
2.2	Phát hiện và phản ánh kịp thời với cấp trên các vấn đề phát sinh liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động tại đơn vị; những vi phạm, bất cập trong việc thực hiện chế độ chính sách, quan hệ lao động, biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, tệ nạn xã hội trong cơ quan, đơn vị.	2	
2.3	Tham gia với lãnh đạo đơn vị xây dựng, ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện có hiệu quả các nội quy, quy định của đơn vị.	2	
2.4	Tham gia xây dựng kế hoạch năm học, cải thiện điều kiện làm việc cho CBNGNLD, nâng cao chất lượng công tác và thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn	2	
2.5	Tham gia với chính quyền trong công tác bồi dưỡng, tuyển dụng cán bộ, hỗ trợ cho CBNGNLD tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.	2	
3	Chăm lo đời sống cán bộ, nhà giáo, người lao động	10 điểm	
3.1	Hướng dẫn, tư vấn cho CBNGNLD trước khi thực hiện giao kết hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc; hỗ trợ, giúp đỡ người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc để đảm bảo quyền lợi theo quy định	2	

	của pháp luật. 100% viên chức, người lao động đang làm việc tại đơn vị được giao kết hợp đồng làm việc hoặc hợp đồng lao động bằng văn bản.		
3.2	Thực hiện tốt các quy định về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ; đề xuất với chính quyền để có biện pháp cải thiện điều kiện làm việc, ngăn ngừa nguy cơ gây tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.	2	
3.3	Phối hợp với chính quyền có nhiều biện pháp chăm lo, nâng cao thu nhập, đời sống vật chất, tinh thần cho CBNGNLD trong cơ quan, đơn vị.	2	
3.4	Tổ chức các hoạt động nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho CBNGNLD thiết thực, phù hợp với điều kiện của đơn vị và nguyện vọng của đoàn viên.	2	
3.5	Phối hợp với chính quyền thực hiện đúng, đủ các chính sách đối với nữ CBNGNLD (Thai sản, hưu trí, quy hoạch, bổ nhiệm, ...) theo quy định.	2	
II	Nhóm tiêu chí 2: Xây dựng tổ chức công đoàn.	30 điểm	
1	Đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đoàn viên.	10 điểm	
1.1	Thực hiện tốt việc quản lý, phát triển đoàn viên mới tại đơn vị; Có biện pháp tuyên truyền, vận động người lao động gia nhập Công đoàn; tổ chức kết nạp đoàn viên mới tại đơn vị.	2	
1.2	Có ít nhất 95% người lao động đã gia nhập công đoàn tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại.	2	
1.3	Thực hiện việc báo cáo với BCHCĐBP số liệu chính xác và cập nhật kịp thời các thông tin về đoàn viên khi có thay đổi sinh hoạt (chuyển đi, chuyển đến).	2	
1.4	Thực hiện tốt công tác phát triển đảng tại đơn vị; giới thiệu đoàn viên ưu tú cho cấp ủy bồi dưỡng, kết nạp Đảng.	2	
1.5	Cán bộ công đoàn (từ tổ phó công đoàn trở lên) tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác công đoàn do Công đoàn Trường tổ chức	2	
2	Xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.	10 điểm	
2.1	Có xây dựng kế hoạch công tác bám sát chỉ đạo của công đoàn cấp trên; triển khai thực hiện có hiệu quả.	2	
2.2	Triển khai thực hiện tốt hướng dẫn và chỉ đạo hoạt động của công đoàn cấp trên.	2	
2.3	Có thực hiện đánh giá, xếp loại tổ công đoàn theo phù hợp với điều kiện của đơn vị đảm bảo dân chủ, công khai, đúng thời gian quy định.	2	
2.4	Duy trì sinh hoạt tổ công đoàn theo quy định, tổ chức đại hội (hội nghị) công đoàn đúng quy định.	2	
2.5	Có sổ biên bản họp tổ công đoàn ghi chép nội dung, diễn biến các cuộc họp của tổ công đoàn.	2	
3	Chế độ thông tin, báo cáo và tài chính công đoàn	10 điểm	
3.1	Tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội nghị, hội thảo do CĐ cấp trên tổ chức.	2	
3.2	Tổ chức thảo luận, đóng góp ý kiến nghiêm túc cho các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách... khi có yêu cầu của công đoàn	2	

	cấp trên; Có ý kiến đóng góp nghiêm túc, trách nhiệm trong các cuộc họp, hội nghị, hội thảo ... do công đoàn cấp trên tổ chức.		
3.3	Phản ánh tình hình hoạt động công đoàn và thông tin hai chiều liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động tại đơn vị chính xác, kịp thời.	2	
3.4	Quản lý và sử dụng kinh phí công đoàn được phân bổ (nếu có) theo quy chế thu chi kinh phí công đoàn mà Công đoàn Trường đã ban hành; có sổ quỹ tiền mặt và ghi chép đầy đủ, đúng quy định.	2	
3.5	Báo cáo công khai thu chi tài chính công đoàn tại hội nghị tổ công đoàn	2	
III	Nhóm tiêu chí 3: Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác.	30 điểm	
1	<i>Tuyên truyền, giáo dục.</i>	<i>10 điểm</i>	
1.1	Triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên và CBNGNLD chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chấp hành tốt các quy định của Ngành, nghị quyết của công đoàn; nội quy, quy chế của nhà trường và đơn vị.	2	
1.2	Thường xuyên gửi tin bài về hoạt động công đoàn của đơn vị để đăng tải trên website của Công đoàn Trường.	1	
1.3	Vận động CBNGNLD tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, chính trị, nghiệp vụ, tay nghề; khuyến khích tự học, tự bồi dưỡng.	2	
1.4	Tích cực tham gia các hoạt động văn nghệ, thể thao tại đơn vị; tham gia đầy đủ các hoạt động do Công đoàn bộ phận tổ chức: Văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, các cuộc thi...	3	
1.5	Giữ gìn vệ sinh môi trường, cảnh quan nơi làm việc; xây dựng môi trường làm việc văn minh, xanh, sạch, đẹp.	2	
2	<i>Vận động CBNGNLD chấp hành pháp luật và các quy định của ngành, tích cực tham gia xây dựng đơn vị đạt chuẩn văn hóa và tham gia hoạt động từ thiện.</i>	<i>10 điểm</i>	
2.1	Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật lao động, quy định của ngành, vi phạm đạo đức nhà giáo.	2	
2.2	Không có đoàn viên vi phạm pháp luật (Luật hôn nhân và gia đình, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, chính sách dân số; luật giao thông, không mắc tệ nạn xã hội...).	2	
2.3	Vận động CBNGNLD hỗ trợ, giúp đỡ nhau trong công tác, giảng dạy và cuộc sống; tích cực tham gia hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo do ngành, nhà trường và địa phương phát động.	2	
2.4	Phối hợp với chính quyền thực hiện kế hoạch nâng cao năng lực ứng xử sư phạm, đạo đức nhà giáo trong đơn vị.	2	
2.5	Tham gia xây dựng cơ quan, đơn vị đạt chuẩn về văn hóa, xây dựng môi trường sư phạm văn minh, hiện đại.	2	
3	<i>Vận động CBNGNLD tích cực tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động; cải tiến lề lối làm việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác; thực hiện công tác nữ công</i>	<i>10 điểm</i>	

3.1	Phối hợp với chính quyền triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua do công đoàn cấp trên phát động, tổ chức; thực hiện tốt công tác khen thưởng, kỷ luật trong đơn vị.	2	
3.2	Góp phần cải tiến lề lối làm việc, thực hiện đúng và đủ ngày công, giờ công theo quy định.	2	
3.3	Triển khai có hiệu quả phong trào thi đua “ <i>Giỏi việc trường, đảm việc nhà</i> ” gắn với phong trào “ <i>Lao động giỏi</i> ”, “ <i>Lao động sáng tạo</i> ”, “ <i>Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng hạnh phúc gia đình</i> ”.	2	
3.4	Thực hiện 100% nữ CBVC đăng ký danh hiệu thi đua “ <i>Giỏi việc trường, đảm việc nhà</i> ” đầu năm học; có ít nhất 90% nữ CBNGNLĐ đạt danh hiệu “ <i>Giỏi việc trường, đảm việc nhà</i> ”.	2	
3.5	Thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức hoạt động nữ công phù hợp nhằm tập hợp, thu hút đông đảo nữ CBNGNLĐ tham gia; tổ chức các hoạt động chăm sóc các cháu là con CBNGNLĐ tại đơn vị nhân các ngày 1/6, Tết Trung thu và tặng phần thưởng học sinh giỏi.	2	
IV	Nhóm tiêu chí 4: Điểm thưởng.	5 điểm	
1	Đời sống vật chất và tinh thần của CBNGNLĐ tăng so với năm trước	1	
2	Xây dựng khối đoàn kết trong đơn vị, xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, là điển hình để các đơn vị khác học tập.	1	
3	Có thành viên tham gia tích cực các hoạt động do Công đoàn Trường và Công đoàn Giáo dục Việt Nam tổ chức (nếu có).	1	
4	Tham gia tích cực, vượt chỉ tiêu trong các đợt vận động quyên góp hỗ trợ miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn và các hoạt động từ thiện khác.	1	
5	Xây dựng Quỹ hỗ trợ cho cán bộ và sinh viên.	1	
	Tổng điểm	100 điểm	

+ Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của Tổ Công đoàn theo các mức như sau:

- Không hoàn thành nhiệm vụ: Là Tổ Công đoàn đạt dưới 50 điểm.
- Hoàn thành nhiệm vụ: Là Tổ Công đoàn đạt từ 50 điểm đến dưới 80 điểm.
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Là Tổ Công đoàn đạt từ 80 điểm trở lên.
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Công đoàn Bộ phận chọn 20% trong số các Tổ Công đoàn Hoàn thành tốt nhiệm vụ để xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Đơn vị:

Phụ lục 1

SỐ LIỆU CÁN BỘ, NHÀ GIÁO, NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM HỌC 2019 - 2020

CBNGNLD		Đoàn viên công đoàn		Đảng viên		Nhà giáo		Trình độ chuyên môn						LLCT	
Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	GS	PGS	TS	Thạc sĩ	Cử nhân	Trình độ khác	Cao cấp	Trung cấp

Lưu ý: Đối với các đơn vị: Phân hiệu Hà Nam, Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành, Trường Mầm non Búp sen xanh, Nhà xuất bản ĐHSP, Trung tâm Nghiên cứu và Sản xuất Học liệu, Trung tâm Đào tạo và Phát triển GDDB tổng hợp 02 bảng số liệu riêng (01 bảng dành cho các CBNGNLD ký hợp đồng với Nhà trường, 1 bảng dành cho các CBNGNLD ký hợp đồng với đơn vị).

Phụ lục 2

CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ

Số CBNGNLD được bồi dưỡng lý luận chính trị		Số CBNGNLD được học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ									
Cao cấp	Trung cấp	Tiền sĩ		Thạc sĩ		Tin học		Ngoại ngữ		Kỹ năng khác	
Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ

Phụ lục 3

CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Số đề tài cấp Nhà nước	Số đề tài cấp Bộ	Số đề tài cấp Trường	Nhiệm vụ	Đề tài khác